

Số: ~~1678~~ /QĐ-ĐHTĐHN

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học và đào tạo ngoại ngữ trình độ Đại học của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 2402/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-BGDĐT ngày 31/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Aptis ESOL International Certificate tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-ĐHTĐHN ngày 21/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sau khi trúng tuyển và nhập học, sinh viên được xác định đạt chuẩn đầu vào ngoại ngữ đối với các chương trình đào tạo trình độ Đại học của Trường.

Điều 2. Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ đối với chương trình đào tạo trình độ Đại học được quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chuẩn đầu ra Tin học đối với chương trình đào tạo trình độ Đại học được quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Đối với sinh viên ngành ngoại ngữ, sinh viên thực hiện đăng kí học tập học phần ngoại ngữ là ngôn ngữ 2 khác với ngôn ngữ chuyên ngành đang theo học.

Điều 5. Sinh viên chỉ được tham gia thực tập tốt nghiệp khi đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ và các điều kiện khác theo chương trình đào tạo.

Điều 6. Quyết định này áp dụng cho sinh viên trình độ Đại học từ khóa tuyển sinh năm 2024 trở đi.

Điều 7. Các ông (bà) Trưởng đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm triển khai và thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Hội đồng Trường;
- Hiệu trưởng;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, QLĐT&CTHSSV (05 bản).

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Hồng Cường

Phụ lục 1

**QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Kèm theo Quyết định số: 1678 /QĐ-ĐHTĐHN ngày 10 /10/2024 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội)

1. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với chương trình đào tạo trình độ Đại học:
 - a) Sinh viên ngành ngoại ngữ (Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Sư phạm Tiếng Anh,...) phải đạt năng lực ngoại ngữ Bậc 5 trở lên đối với ngôn ngữ chuyên ngành theo học và đạt năng lực ngoại ngữ Bậc 3 trở lên đối với ngôn ngữ 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
 - b) Sinh viên không thuộc ngành ngoại ngữ phải đạt năng lực ngoại ngữ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
 - c) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với các ngành đặc thù (nếu có), chương trình đào tạo nâng cao (chương trình tiên tiến, chương trình POHE,...) được quy định cụ thể trong Chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra của ngành hoặc chương trình nhưng không được thấp hơn các quy định nêu trên.
2. Sinh viên được xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi có một trong các minh chứng sau:
 - a) Bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên ngành ngoại ngữ.
 - b) Bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.
 - c) Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, còn thời hạn theo quy định (tính đến thời điểm nộp đơn đề nghị công nhận kết quả chuẩn đầu ra), đạt mức chuẩn đầu ra quy định theo ngành, chương trình học.
 - d) Chứng chỉ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do các đơn vị trong nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp còn thời hạn theo quy định (tính đến thời điểm nộp đơn đề nghị công nhận kết quả chuẩn đầu ra), đạt mức chuẩn đầu ra quy định theo ngành, chương trình học.
 - đ) Chứng nhận nội bộ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt

Nam do Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cấp, đạt mức chuẩn đầu ra quy định theo ngành, chương trình học, áp dụng đối với các đối tượng sau:

- Sinh viên hệ liên thông, vừa làm vừa học;
- Sinh viên ngành ngoại ngữ học ngôn ngữ 2;
- Sinh viên học các ngoại ngữ khác, không phải là Tiếng Anh.

3. Sinh viên học ngoại ngữ là ngôn ngữ nào trong chương trình đào tạo thì xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo ngôn ngữ đó.

4. Bảng tham chiếu quy đổi chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế:

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/ thang điểm		
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4	Tương đương Bậc 5
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93	94-109
		TOEFL ITP	450-499	500-589	590-649
		IELTS	4.0-5.0	5.5-6.5	7.0-7.5
		Aptis ESOL International Certificate	B1	B2	C1
		TOEIC 4 kỹ năng	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179	Nghe: 490-495 Đọc: 455-495 Nói: 180-200 Viết: 180-200
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance	TCF: 300-399	TCF: 400-499	TCF: 500-599
		francaise	Văn bằng DELF B1	Văn bằng DELF B2	Văn bằng DALF C1
		diplomas	Diplôme de Langue	Diplôme de Langue	Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2	Goethe-Zertifikat C1
		The German	TestDaF Bậc 3	TestDaF Bậc 4	TestDaF Bậc 5
		TestDaF language certificate	(TDN 3)	(TDN 4)	(TDN 5)
4	Tiếng Trung	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4	HSK Bậc 5
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3	N2

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/ thang điểm		
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4	Tương đương Bậc 5
6	Tiếng Nga	TPKI	TPKI-1	TPKI-2	TPKI-3

Ghi chú: Ngoài những chứng chỉ ở trên, sinh viên có thể cung cấp các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố để xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

Phụ lục 2

**QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

*(Kèm theo Quyết định số: 1678/QĐ-ĐHTĐHN ngày 01/10/2024 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội)*

1. Sinh viên không thuộc các ngành đào tạo về công nghệ thông tin được xét đạt chuẩn đầu ra Tin học khi có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin.

b) Chứng chỉ tin học quốc tế còn thời hạn theo quy định (tính đến thời điểm nộp đơn đề nghị công nhận kết quả chuẩn đầu ra): IC3; ICDL; IT passport; MOS (cả 3 kỹ năng Word, Excel, Powerpoint) hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

c) Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc nâng cao theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép.

2. Chuẩn đầu ra Tin học đối với các ngành đào tạo về công nghệ thông tin, các chương trình đào tạo nâng cao (chương trình tiên tiến, chương trình POHE,...) được quy định cụ thể trong Chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra của ngành hoặc chương trình nhưng không được thấp hơn các quy định nêu trên.
